TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HSST
Ngày: 17/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang
Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Tống Đình Trung
2. Bà Vàng Thị Thu:

Thư ký phiên toà: bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên toà: ông Nguyễn Văn Thanh, kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/HSST, ngày 22 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST – HS, ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Điêu Văn N - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1977; sinh tại: xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: bản M, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Điêu Văn S – Sinh năm 1947; Con bà: Đao Thị X – Sinh năm 1950; Bị cáo có vợ: Lò Thị V - sinh năm: 1979; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm: 2000. Tiền án, tiền sự: không, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 25/11/2018 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/11/2018, Điêu Văn N có nhờ Mào Văn C là người cùng bản chở N lên bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine về để sử dụng. C có hỏi N "chở lên P để làm gì?" N nói "*cứ chở lên trên đấy đi, không hỏi nhiều, tiền xăng đi lại anh sẽ mua cho chú*", nghe N nói vậy C đồng ý và không hỏi gì thêm. C đi về nhà lấy xe mô tô chở N đi, khi đi đến đầu bản bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu, N bảo C đứng đợi còn N một mình đi bộ vào trong bản, đi được một đoạn đường thì N gặp một người đàn ông dân tộc Mông(N không biết tên) đang đi bộ ngược chiều, gặp người này N hỏi mua Heroine, qua trao đổi mua bán N đã mua của người này 01 gói Heroine với giá 1.000.000đồng. Mua được Heroine N giấu gói Heroine vào trong hậu môn của mình rồi quay lại chỗ C,

rồi bảo C chở về nhà. (trên đường N không nói cho C biết việc mua và cất giấu Heroine). Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày N và C đi đến km250, quốc lộ 4H, thuộc địa phận bản N, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác công an huyện Mường Tè kiểm tra hành chính. Qua vận động ai có hàng cấm thì đem ra, Điêu Văn N đã tự giác lấy 01 gói chất bột khô vón cục màu trắng giấu trong hậu môn giao nộp, theo lời khai của N đó là Heroine, N mua về để sử dụng.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 01 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Điêu Văn N có khối lượng là 4,58gam. Tại bản kết luận giám định số: 07/GĐ – KTHS, ngày 21/11/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận, mẫu chất bột khô, vón cuc, màu trắng thu giữ của Điêu Văn N là ma túy loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 09/KSĐT – MT, ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Điêu Văn N về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Điêu Văn N phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy ".*

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Điêu Văn N từ 03 năm tù đến 03 năm 6 tháng tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 4,21 gam Heroine còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Điêu Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, do nghiện thuốc phiện nên vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 16/11/2018, Điêu Văn N đã nhờ Mào Văn C là người cùng bản dùng xe mô tô chở lên bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu, N một mình đi bộ vào trong bản, trên đường đi N đã gặp và mua được của một người đàn ông dân

tộc Mông 01 gói Heroine với số tiền 1.000.000đồng. Mua được Heroine N cất giấu gói Heroine vào trong hậu môn của mình rồi đi ra bảo C chở về nhà trên đường đi đến khu vực bản N, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè đang làm nhiệm vụ, kiểm tra hành chính, qua kiểm tra Điêu văn N đã tự giác giao nộp gói Heroine có khối lượng 4,58 gam.

Như vậy, khẳng định hành vi của Điêu Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội" Tàng trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do vậy, Cáo trạng số 09/CT - VKS - MT, ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Điêu Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy' theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng bị cáo Điêu Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ việc mua Heroine về để sử dụng (hít) là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện Heroine, muốn có Heroine để sử dụng nên bị cáo đã chủ động đi mua Heroine về tàng trữ nhằm sử dụng dần. Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng sấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Để đảm bảo cho công tác phòng, chống loại tội phạm này tại địa phương, cần phải có mức hình phạt tù, tương sứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Điêu Văn N có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo Điêu Văn N luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi tổ công tác công an huyện kiểm tra hành chính vận động bị cáo, bị cáo đã tự giác lấy gói Heroin giấu trong hậu môn ra giao nộp cho tổ công tác, như vậy bị cáo đã tự thú, đây tình các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Điêu Văn N, nghề nghiệp trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có một người đàn ông dân tộc Mông ở bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu đã bán Heroine cho N, nhưng N lại không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để điều tra, xử lý được đối với người này. Đối với Mào Văn C là người chở xe máy đưa N đi, nhưng C không biết mục đích N đi mua Heroine, khi mua được Heroine C cũng không biết, do vậy không xem xét trách nhiệm đối với C là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 4,21 gam Heroine còn lại sau giám định đây là chất cấm lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Điêu Văn N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy các ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên bố bị cáo Điêu Văn N phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Điêu Văn N : 03 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành hoặc bị bắt đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2018 đến ngày 25/11/2018.

2. Về Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 4,21 gam Heroine còn lại sau giám định.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Điêu Văn N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.